Signature Not Verified
Được ký bởi CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HOÁ CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
Ngày ký: 19.06.2020 16:55

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
Lô A2, Cụm Công nghiệp Nhơn Bình, P, Nhơn Bình, TP, Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Đt: 0256,3848488 – Fax: 0256,3848588 – Website: www,pce,vn

TÀI LIỆU

PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Quy Nhơn, tháng 6 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Thời gian: 14g00 ngày 30/06/2020,
- Địa điểm: Tầng 2, Khách sạn Hương Việt, TP,Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định,

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
13:30 – 14:00	Đón tiếp Đại biểu và Quý cổ đông	30’
14:00 – 14:10	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông báo nội quy ĐH	10’
14:10 – 14:15	Báo cáo của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông	05’
14:15 – 13:20	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký Đại hội	05’
14:20 – 14:25	Khai mạc Đại hội Thông qua Chương trình nghị sự Đại hội Thông qua Danh sách Tổ kiểm phiếu	5’
14:25 – 14:40	Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019; Báo cáo của Giám đốc về hoạt động năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020	15’
14:40 – 14:50	Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020	10’
14:50 – 15:00	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020	10’
15:00 – 15:05	Tờ trình về việc phê chuẩn quyết định miễn nhiệm Thành viên HĐQT Công ty	5’
15:05 – 15:15	Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2019 Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2020	10’
15:15 – 15:25	Báo cáo tài chính năm 2019; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020	10’
15:25 – 15:45	***Giải lao***	***20’***
15:45 – 16:00	Thảo luận, trả lời chất vấn	15’
16:00 – 16:15	Phát biểu của Lãnh đạo TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí	15’
16:15 – 16:20	Công bố kết quả kiểm phiếu	05’
16:20 – 16:25	Thông qua Nghị quyết Đại hội	05’
16:25 – 16:30	Kết luận và bế mạc Đại hội	05’

MỤC LỤC

I. Nội quy cuộc họp và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu 1

II. Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.....3

III. Báo cáo của Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2019 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 4

- Báo cáo tình hình hoạt động năm 2019.....4
- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 5

IV. Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.....9

V. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 13

- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.....13
- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 14

VI. Tờ trình về việc phê chuẩn quyết định miễn nhiệm Thành viên HĐQT 15

VII. Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020.....16

VIII. Báo cáo tài chính năm 2019.....17

IX. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 22

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 22
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.....23

PHẦN I
NỘI QUY ĐẠI HỘI VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ pháp luật,
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức đại hội an toàn, trật tự và vì lợi ích tổng thể,

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Tất cả các Cổ đông đến tham dự đại hội có trang phục nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách Đại biểu dự họp tại bàn tiếp đón,

2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ,

3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định, Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức,

4. Không hút thuốc lá trong phòng họp,

5. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội, Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông,

II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

Sau khi Tổ kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra, xác định số lượng Cổ đông có mặt và thỏa mãn các điều kiện để tổ chức, đại hội sẽ được khai mạc và Đoàn Chủ tịch điều khiển phiên họp,

1. Thông báo nội quy, giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký,

2. Thông qua Chương trình nghị sự, bầu Tổ kiểm phiếu,
ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay,

3. Báo cáo trước đại hội những nội dung của phiên họp,
Theo nội dung chương trình nghị sự được thông qua,

4. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc,
Sau khi Ban Lãnh đạo Công ty báo cáo đại hội các nội dung phiên họp, Đoàn Chủ tịch tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của Đại hội đồng Cổ đông và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- Phiên thảo luận sẽ được tiến hành tập trung sau khi Đoàn Chủ tịch lần lượt báo cáo xong các nội dung của đại hội,
- Cổ đông có ý kiến phát biểu tại đại hội cần điền nội dung câu hỏi vào Phiếu ý kiến (do Ban tổ chức đại hội cung cấp), gửi cho Tổ thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch, Ngoài ra, tài liệu đại hội được đăng tải trên website www,pce,vn, đề nghị Cổ đông nghiên cứu trước, chuẩn bị câu hỏi và gửi trước cho Ban tổ chức đại hội,
- Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình đại hội và mang tính đại diện cho nhiều Cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân Cổ đông,
- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội, sẽ được Tổ thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty,
- Các câu hỏi không kịp trả lời trong đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty,

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả Cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện, Mỗi Cổ đông khi vào dự họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết,

2. Cách thức biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết, sau đó nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức Đại hội,

3. Thời điểm biểu quyết:

Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Trong quá trình họp, các cổ đông có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức,

4. Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban kiểm phiếu tiến hành công việc thu phiếu, kiểm phiếu với sự trợ giúp của tổ giúp việc,

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch sẽ mời đại diện quý vị cổ đông dự họp để tham gia giám sát quá trình thu phiếu và kiểm phiếu biểu quyết với Ban kiểm phiếu,

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua, Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số,

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan trong quá trình diễn ra Đại hội,

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra Đại hội,

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội,

2. Tập hợp văn bản ý kiến của Cổ đông trình Đoàn Chủ tịch,

3. Soạn thảo biên bản ĐHĐCĐ và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội,

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU

1. Phổ biến thể lệ và nguyên tắc biểu quyết,

2. Phát phiếu và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề thông qua tại Đại hội,

3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử,

4. Nhanh chóng thông báo cho Tổ Thư ký kết quả biểu quyết và bầu cử,

Trên đây là toàn bộ Nội quy Đại hội và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung,

TM, ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

PHẦN II
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 30/12/2010 và được sửa đổi, bổ sung lần 4 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19/4/2018,

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 tổ chức ngày 29/03/2019 đã thống nhất thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2019,

Tuy nhiên, trong năm 2019, thị trường phân bón cũng như sản xuất nông nghiệp tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, giá nông sản chủ lực giảm sâu, nguồn cung các loại phân bón Phú Mỹ chưa ổn định nên việc thực hiện kế hoạch của Công ty gặp nhiều khó khăn,

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế cũng như cân nhắc lợi ích của Công ty và các cổ đông, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019 đã thông qua	KH 2019 điều chỉnh	Ghi chú
1	**Sản lượng tiêu thụ**	**Tấn**	**345,000**	**269,000**	
-	Ure Phú Mỹ	Tấn	220,000	190,000	
-	NPK Phú Mỹ TCT SX	Tấn	65,000	25,841	
-	Phân bón thương hiệu Phú Mỹ do TCT nhập khẩu	Tấn	60,000	27,942	
-	Phân bón tự doanh	Tấn	-	25,217	
2	**Tổng doanh thu**	**Tỷ đồng**	**2,573,90**	**1,916,04**	
3	**Tổng chi phí**	**Tỷ đồng**	**2,561,38**	**1,903,52**	

Các nội dung khác của kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty giữ nguyên theo Nghị quyết số 75/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/02/2019 mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua,

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua,/,

TM, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

PHẦN III
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

I. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019

Năm 2019 được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh phân bón cả nước nói chung và khu vực miền Trung Tây Nguyên nói riêng khi bà con giảm đầu tư cho mùa vụ do giá nông sản chủ lực duy trì ở mức thấp, tình hình tài chính khó khăn và tình trạng nắng nóng khô hạn, thiếu nước tưới tại khu vực, Nhu cầu phân bón có xu hướng giảm khoảng 20-30% trong năm 2019 là do những nguyên nhân sau:

- Do diễn biến thời tiết thất thường cùng với việc mùa trước bị mất mùa nên lượng phân bón sử dụng chăm bón cà phê chỉ khoảng 50 -60% so với nhu cầu, một số diện tích không chăm bón 01 đợt,
- Diện tích cao su lớn trong khi giá mủ cao su vẫn ở mức thấp cho nên các nông trường và hộ trồng cao su chỉ sử dụng khoảng 20% lượng phân bón để bón cầm chừng, duy trì cho cây cao su,
- Giá nông sản chủ lực như cà phê, tiêu bấp bênh ở mức thấp cũng làm giảm mức đầu tư phân bón của các nông hộ cho sản xuất từ 20-30% lượng nhu cầu, Cụ thể giá tiêu giảm sâu, mức giá bình quân năm 2019 (khoảng 44,100 đ/kg) giảm 30% so với cùng kỳ 2018 và giảm hơn 70% so với cùng kỳ năm 2016 và chưa có dấu hiệu hồi phục, Bà con không đủ bù chi phí đầu tư cho sản xuất,
- Giá mía luôn duy trì ở mức thấp (500 -700 đồng/kg), gặp thời tiết nắng hạn nên năng suất mía không cao (0 – 70 tấn/ha/năm), bà con nông dân gần như không quan tâm trong việc chăm bón cây mía, thậm chí bỏ không chăm sóc, nhu cầu sử dụng phân bón chỉ ước đạt 20 -30% so với nhu cầu,
- Việc chuyển đổi cơ cấu sang trồng cây ăn trái diễn ra khá nhanh, tuy nhiên hầu hết là diện tích trồng mới nên chưa sử dụng phân bón nhiều,
- Tình hình tài chính khó khăn, nông sản giảm năng suất, mất giá trong khi giá phân bón bình quân 2019 cao hơn so với cùng kỳ 2018 lần lượt là 2%, 9% đối với Ure và Kali, và diễn biến khó lường, xu hướng giá Ure đi xuống từ tháng 6/2019 và chững lại trong quý 4/2019, trái ngược với xu hướng đi lên và đạt đỉnh trong quý 4/2018 càng làm cho thị trường phân bón khu vực kém sôi động,

1. Chỉ tiêu sản lượng:

- Sản lượng phân bón tiêu thụ: 271,078 tấn, đạt 101% KH năm, *Trong đó:*
  - Ure Phú Mỹ: 193,770 tấn, đạt 102% KH năm,
  - NPK PM NMSX: 26,245 tấn, đạt 102% KH năm,
  - NPK PM NK: 6,260 tấn, đạt 68% KH năm,
  - Kali PM: 18,783 tấn đạt 100% KH năm,
  - Tự doanh khác: 26,020 tấn đạt 103% KH năm,

2. Chỉ tiêu tài chính:

- Doanh thu đạt 1,942/1,916 tỷ đồng, đạt 101% KH năm, đạt 83% so với năm 2018,

- Chi phí quản lý, bán hàng: 48,16/48,12 tỷ đồng đạt 100% KH năm, đạt 84% so với năm 2018,
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 19,49/12,52 tỷ đồng đạt 156% KH năm, đạt 116% so với năm 2018,
- Nộp NSNN đạt 8,29 tỷ đồng đạt 190% KH năm, đạt 94% so với năm 2018,
- Năm 2019, quyền lợi của các cổ đông được đảm bảo với tỷ lệ chia cổ tức theo kế hoạch dự kiến 12%/năm,

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

Trước tình hình giá nông sản chủ lực tại khu vực diễn biến theo xu hướng giảm và chưa có dấu hiệu hồi phục, cộng thêm ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết nên năm 2020 dự báo sẽ là năm tiếp tục với nhiều khó khăn, thách thức đối với các thị trường phân bón tại khu vực khi tài chính bà con nông dân, đại lý/cửa hàng khó khăn, mức độ đầu tư cho sản xuất nông nghiệp sẽ ở mức thấp, nhu cầu tiêu thụ dự báo giảm,

Xu hướng giá 2020 dự báo sẽ tiếp tục cùng chiều với giá thế giới bởi ngành phân bón ít nhiều cũng chịu tác động bởi nguồn nhập khẩu, mặc dù nguồn cung trong nước tương đối dồi dào,

Dự báo, năm 2020 vẫn là năm khó khăn đối với ngành nông nghiệp nói chung và phân bón cũng không ngoại lệ,

Nhằm giảm thiểu rủi ro, ứng phó kịp thời với mọi tình huống, diễn biến của thị trường, Công ty đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng nền tảng vững chắc, phát triển ổn định và bền vững như sau:

1. Mục tiêu trọng tâm

- Đảm bảo giữ vững thị phần ure và phát triển mạnh thị phần NPK Phú Mỹ, Đồng thời đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm tự doanh thương hiệu Phú Mỹ, từng bước chiếm lĩnh thị trường phân bón tại khu vực và xây dựng phân bón Phú Mỹ là thương hiệu uy tín hàng đầu trên thị trường,
- Tiếp tục tìm hiểu những công thức NPK phù hợp với đặc thù mùa vụ, cây trồng tại khu vực, đề xuất Tổng công ty cung ứng nhằm đa dạng hóa các dòng sản phẩm,
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống phân phối tạo sự gắn kết và đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh,
- Nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả của đội ngũ CBNV, trọng tâm là phát triển đội ngũ cán bộ thị trường thấu hiểu và đáp ứng được nhu cầu của khách hàng,
- Thực hành tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí quản lý bán hàng để nâng cao hiệu quả kinh doanh,
- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội,
- Đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư, cũng như lợi ích của người lao động,

2. Các chỉ tiêu chủ yếu cho năm 2020:

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 330,500 tấn;
- Doanh thu : 2,536,37 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 10,64 tỷ đồng;
- Nộp NSNN : 3,99 tỷ đồng;
- Tỷ lệ chia cổ tức : 12%,

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trên, tập thể Lãnh đạo và CBNV Công ty cùng đồng tâm hiệp lực triển khai các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

Về công tác quản lý:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại nhân sự, luân chuyển cán bộ trong Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, phẩm chất điều hành một cách có hiệu quả, Khai thác tốt nhất năng lực hiện có của CBNV thông qua công tác đào tạo, bố trí đúng người đúng việc
- Triển khai công tác đào tạo nội bộ, kèm cặp, tổ chức trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm trong nội bộ Công ty,
- Tiếp tục duy trì, rà soát và sửa đổi các quy trình theo yêu cầu của HTQLCL,

Về công tác kinh doanh:

Sản phẩm:

- Đảm bảo chất lượng ổn định, đáp ứng thị hiếu bà con và thị trường (tan nhanh, tan hoàn toàn, không cặn, không đóng cục, không bong tróc, màu sắc đồng nhất, bền màu xanh lá…), Kiên quyết không đưa ra thị trường các sản phẩm không đảm bảo chất lượng,
- Tiếp tục đa dạng chủng loại sản phẩm phát triển thêm những công thức tương đồng, nhiều mẫu bao bì cho mỗi loại,… để hạn chế cạnh tranh nội bộ nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ,

Hệ thống phân phối:

- Tiếp tục đánh giá, sàng lọc, lựa chọn các đại lý có năng lực tiêu thụ và thiện chí hợp tác với Công ty để xây dựng HTPP bền vững, gắn kết,
- Tích cực tìm kiếm mở thêm kênh phân phối là các hộ tiêu thụ lớn hay các nhà máy sản xuất để gia tăng sản lượng tiêu thụ,

Chính sách bán hàng:

- Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp theo từng thời điểm nhằm kích thích các đại lý tích cực tiêu thụ sản phẩm,
- Xây dựng chế tài, cam kết chung giữa các Đại lý tại vùng, khu vực thị trường về giá bán, vùng tiêu thụ, sản phẩm và sản lượng cụ thể cho từng đơn vị nhằm tránh chồng lấn hệ thống, phát triển các sản phẩm NPK Phú Mỹ theo hướng độc quyền sản phẩm hoặc mẫu bao,
- Làm việc với từng Đại lý về kế hoạch chi tiết sản lượng kinh doanh của từng tháng, từng mặt hàng, từng khu vực để từ đó xây dựng chính sách bán hàng, các chương trình hỗ trợ bán hàng rõ ràng, thống nhất để làm cơ sở triển khai thực hiện,
- Tập trung tập trung tất cả các nguồn lực như chi phí tiếp thị và thời gian để xúc tiến hỗ trợ bán hàng, thiết kế các chương trình quảng bá hiệu quả, phương thức bán hàng linh hoạt phù hợp với từng khu vực, từng đối tượng khách hàng nhằm đưa hàng ra thị trường,

Công tác hậu cần:

- Linh hoạt, tạo thuận lợi trong việc giao nhận và có chính sách hỗ trợ cước vận chuyển cho đại lý nhằm điều tiết hàng hóa hài hòa, đáp ứng nhu cầu khách hàng, thị trường,

- Tiếp tục gửi kho khách hàng đặc biệt trong thời điểm thấp vụ để giữ chân hàng, chuẩn bị sẵn sàng nguồn hàng cung cấp nhu cầu mùa vụ đồng thời hạn chế đối thủ xâm nhập thị trường,
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, lựa chọn, đề xuất bổ sung/thay thế các đơn vi vận chuyển, bốc xếp có năng lực để chủ động trong công tác điều độ hàng hóa, đáp ứng yêu cầu kinh doanh,
- Khảo sát, đề xuất TCT các phương án điều độ hàng hóa đa dạng nhằm ứng phó với các tình huống khó khăn, bất lợi trong điều độ hàng hóa,

➢ **Nguồn lực CBTT**

- Tăng cường lực lượng cán bộ kinh doanh về chất lượng và số lượng đặc biệt các vùng trọng điểm,
- Tiếp tục gắn sản lượng tiêu thụ tại từng khu vực vào chỉ tiêu đánh giá KPIs hàng tháng/quý của bộ phận trực tiếp nhằm bám sát thị trường, gia tăng hiệu quả bán hàng,

Công tác tổ chức nhân sự và đào tạo:

- Xây dựng kế hoạch triển khai chương trình hành động năm 2020 trong lĩnh vực tổ chức nhân sự và đào tạo,
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện bảng mô tả chức danh công việc để tiêu chuẩn hóa các yêu cầu chuyên môn, kỹ năng đối với từng vị trí chức danh công việc, đảm bảo tối ưu hóa nguồn nhân lực hiện có,
- Tiếp tục triển khai và áp dụng hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) nhằm đảm bảo công bằng và tạo động lực phát triển,
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, trao đổi kinh nghiệm, kèm cặp tại chỗ, tích cực đào tạo ngoại ngữ, tin học, cho CBNV Công ty,
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến nhằm tăng năng suất lao động cũng như hiệu quả làm việc, cải thiện môi trường xung quanh,

Công tác tài chính kế toán:

- Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ định mức hàng tồn kho, công nợ phải thu, phải trả, Tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính,
- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác quản lý công nợ thông qua việc ban hành và triển khai quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý nợ, quy chế quản lý dòng tiền tại Công ty,
- Cơ cấu lại các nguồn vốn cho phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, hiệu quả,
- Tăng cường công tác phân tích, đánh giá hiệu quả các phương án kinh doanh,

Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:

- Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020,
- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể CBNV nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CBNV Công ty,
- Rà soát, xây dựng và sửa đổi bổ sung các định mức phí, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu phù hợp với thực tế để làm căn cứ quản lý, kiểm tra, kiểm soát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Đồng thời, theo dõi đánh giá tình hình thực hiện và kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Công ty, có hình thức khen thưởng và kỷ luật kịp thời,

An toàn, sức khỏe, môi trường và giảm thiểu rủi ro:

- Tiếp tục tuyên truyền và nâng cao ý thức của CBNV, người lao động trong Công ty về công tác an toàn, an ninh, PCCN và chấp hành nghiêm quy định về ATGT,
- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác ATSKMT định kỳ,
- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015,
- Khám sức khỏe định kỳ cho CBNV, theo dõi, quản lý hồ sơ theo đúng quy định và có các biện pháp hỗ trợ các CBNV Công ty phù hợp trong việc chữa bệnh nghề nghiệp (nếu có),
- Trang bị và cấp phát đồ bảo hộ lao động cho CBNV làm việc tại kho, cảng,,, đảm bảo an toàn lao động, Huấn luyện an toàn trong lao động cho toàn thể CBNV và công nhân làm việc tại các kho,
- Tiến hành mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản và hàng hóa lưu trữ trong kho, văn phòng và cho CBNV làm việc tại Công ty,
- Định kỳ tiến hành đo kiểm mức độ ô nhiễm tại các kho, đảm bảo môi trường làm việc cho CBNV và có những chế độ bồi dưỡng phù hợp,

Trên cơ sở những kết quả đạt được của năm 2019, tập thể CBNV Công ty cam kết sẽ không ngừng nỗ lực phấn đấu để hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2020,

GIÁM ĐỐC

PHẦN IV
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Đánh giá chung tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2019

Năm 2019, thị trường phân bón cũng như sản xuất nông nghiệp tại khu vực Miền Trung - Tây Nguyên gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, giá nông sản chủ lực giảm sâu, Thị trường phân bón năm 2019 khu vực miền Trung Tây Nguyên ghi nhận một năm nhiều khó khăn, thách thức với những diễn biến bất lợi về thời tiết, về giá nông sản và mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt và dự báo mức độ ảnh hưởng xấu sẽ còn kéo sang năm 2020 và các năm tiếp theo, đặc biệt là khu vực Tây Nguyên, là khu vực trọng điểm với cây công nghiệp lâu năm, đang được dự báo thời tiết sẽ xảy ra hạn hán, thiếu nước và sản xuất nông nghiệp tiếp tục suy giảm do ảnh hưởng của giá nông sản giảm sâu kéo dài,

Tuy nhiên, với sự đoàn kết, thống nhất cao của tập thể HĐQT và Ban Điều hành, Công ty đã đưa ra được những quyết sách đúng đắn, kịp thời để Công ty đạt được những kết quả tốt và hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; đồng thời luôn đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, người lao động và cổ đông,

HĐQT nhận thấy Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của năm, tăng cường công tác phối hợp với các Đại lý và đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa, Tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, Đồng thời giữ vững thị phần Ure Phú Mỹ tại khu vực, dần củng cố, hoàn thiện mạng lưới phân phối, tập trung triển khai mạnh các công tác chuẩn bị tiêu thụ sản phẩm của Nhà máy NPK Phú Mỹ, Đồng thời, Công ty đã rà soát, đánh giá tổng thể hệ thống kho bãi của Công ty và cơ cấu lại phương thức khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tối đa chi phí,

Về công tác quản trị, tái cơ cấu doanh nghiệp đã được thực hiện theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả, HĐQT cùng với Ban điều hành thường xuyên rà soát, xây dựng phương án bố trí nhân sự hợp lý và đưa ra những quyết định về công tác cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, phẩm chất điều hành một cách có hiệu quả, Đội ngũ CBNV thường xuyên được đào tạo, huấn luyện để nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty,

Công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác theo dõi, thu hồi công nợ được quan tâm, chú trọng đảm bảo an toàn về tài chính, Đồng thời, Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nêu cao tinh thần tự giác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CBNV, và tiết giảm tối đa các chi phí trong mọi mặt hoạt động,

Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp Hội đồng quản trị định kỳ, trong quá trình triển khai công việc Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 đã thông qua,

II. Hoạt động của HĐQT

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2019, HĐQT với 05 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần, HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, có sự phân công nhiệm vụ, trách nhiệm rõ ràng cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn, Tất cả thành viên

HĐQT chịu trách nhiệm về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông và pháp luật về nghị quyết, quyết định của HĐQT đối với nhiệm vụ được giao,

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua việc tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT, Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban điều hành, Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT, Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty,

Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên thông qua hình thức phiếu xin ý kiến để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Chỉ đạo triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền hàng quý,
- Phê duyệt và giao quỹ lương thực hiện năm 2018,
- Điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung tại Quy chế trả lương, trả thưởng và phân bổ quỹ phúc lợi của Công ty,
- Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty,
- Phê duyệt cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung,
- Phê duyệt Phương án phân bổ chi phí cho các sản phẩm kinh doanh,
- Phê duyệt và giao kế hoạch kinh doanh năm 2019,
- Thông qua kế hoạch tổ chức và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2019,
- Thông qua chủ trương ký hợp đồng dịch vụ Tiếp thị Truyền thông với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP,
- Điều chỉnh một số nội dung tại Quy chế trả lương, trả thưởng và phân phối quỹ phúc lợi của Công ty,
- Điều chỉnh một số nội dung tại Quy chế trả lương, trả thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tổng công ty tại Công ty,
- Phê duyệt danh sách và hạn mức đầu tư tiền gửi tại từng tổ chức tín dụng,
- Phê duyệt và ban hành định mức hàng tồn kho và công nợ phải thu,
- Ban hành định mức công nợ phải thu chi tiết từng khách hàng của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung năm 2019,
- Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019,
- Ban hành lại Quy chế về chế độ công tác phí, phương tiện đi lại và chi phí hành chính khác,
- Điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung tại Quy chế trả lương, trả thưởng và phân phối quỹ phúc lợi,
- Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019,
- Phê duyệt và giao quỹ lương kế hoạch năm 2019,
- Ban hành kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020,

- Thông qua dự thảo hợp đồng nguyên tắc mua bán sản phẩm Phân bón Phú Mỹ với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí,
- Chỉ đạo công tác quản lý, tổ chức cán bộ, phát triển nguồn nhân lực,
- Thực hiện các hoạt động giám sát, chỉ đạo khác cho Ban điều hành trong tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty,
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch năm 2020,

1. Về những thay đổi trong HĐQT:

Năm 2019, thành phần Hội đồng quản trị Công ty không thay đổi,

2. Về các phiên họp HĐQT:

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức HĐQT đã tổ chức 05 lần họp HĐQT và 17 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty,

Ngoài ra, HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, họp giao ban công việc hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt của Công ty, HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi báo cáo HĐQT,

HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông; kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch, chiến lược của Công ty và có những chỉ đạo kịp thời,

HĐQT xem xét, giám sát báo cáo tài chính quý, các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý; báo cáo sơ kết 6, 9 tháng và tổng kết năm của Ban Giám đốc,

3. Về công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành:

HĐQT của Công ty gồm 01 Chủ tịch chuyên trách và 04 thành viên kiêm nhiệm đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các quy chế, chế độ báo cáo, tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp với Ban điều hành Công ty, HĐQT nhận thấy Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2019 và đã chủ động, tích cực tìm kiếm giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao,

HĐQT cùng với Ban Điều hành Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp HĐQT định kỳ, trong quá trình triển khai công việc Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 đã thông qua,

4. Về kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020:

Nhằm thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch năm 2020, HĐQT xác định nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty, tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị với những nội dung, chương trình hoạt động như sau:

- Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 theo Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty,
- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty niêm yết và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty;

- Giữ vững thị phần ure, từng bước phát triển thị phần NPK Phú Mỹ, thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt, Bảo vệ và phát triển uy tín, thương hiệu phân bón Phú Mỹ;
- Tiếp tục chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm;
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng, năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty,
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác khi ĐHĐCĐ giao,
- Chỉ đạo và giám sát thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020,

Trân trọng,/,

TM, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

PHẦN V
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2020

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung do Đại hội đồng cổ đông ngày 08/4/2016 bầu ra 3 thành viên kiêm nhiệm (nhiệm kỳ 5 năm 2016-2021),

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy định của luật doanh nghiệp, các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua, Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp tập trung chủ yếu vào các vấn đề về bảo toàn vốn, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, thực hiện kế hoạch năm 2019,

Các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch với các nội dung chủ yếu như sau:

- Giám sát việc chấp hành nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 và Điều lệ Công ty,
- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2019,
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty trong quá trình ra quyết định và điều hành hoạt động kinh doanh,
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành,
- Tham gia các cuộc họp HĐQT, họp giao ban công ty cập nhật tình hoạt động kinh doanh của công ty,
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo công tác quản lý hàng tháng,
- Kết hợp cùng với Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng Công ty thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty,

II. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty về chỉ tiêu HĐKD

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty đã nỗ lực và xuất sắc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	TH năm 2019	Tỷ lệ
Sản lượng	Tấn	269,000	271,078	101%
Doanh thu	Tỷ đồng	1,916	1,942	101%
Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	12,520	19,490	156%
Lợi nhuận ST	Tỷ đồng	10,020	15,566	155%
Nộp NSNN	Tỷ đồng	4,370	8,288	190%

III. Kết quả hoạt động kiểm tra giám sát

Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, BĐH năm 2019

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao, bảo toàn và sử dụng hiệu quả vốn của chủ sở hữu, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, các chỉ tiêu tài chính vượt kế hoạch, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức hàng năm,

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quyết nghị của HĐQT, Việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật và phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ,

Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty, Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bám sát nghị quyết và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại lợi ích cho cổ đông, Quá trình ra quyết định, của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty, quy định pháp luật và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua,

- **Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019:**

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, BCTC phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành,

- **Nhận xét và kiến nghị:**

- Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty, Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bám sát nghị quyết và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại lợi ích cho cổ đông, Quá trình ra quyết định, của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty, quy định pháp luật và phù hợp,
- Trong tình hình kinh doanh khó khăn, thị trường phân bón không được thuận lợi, để thực hiện tốt kế hoạch, chiến lược phát triển Công ty trong các năm tới Công ty cần: (i) Tiếp tục rà soát, cập nhật sửa đổi các quy chế, quy định cho phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật; (ii) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và dự báo thị trường, nhằm xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp tình hình thị trường; (iii) Có phương án chủ động nguồn hàng để đủ hàng cung cấp hàng kịp thời để giữ khách hàng và thị trường; (iv) Kiểm soát tốt công nợ và hàng tồn kho đảm bảo tối ưu hiệu quả kinh doanh; (v)Tiếp tục thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh,

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 và Điều lệ Công ty,
- Giám sát việc triển khai, quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty,
- Thẩm định báo cáo tài chính, các báo cáo quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc,
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành,
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí,
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định,

V. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020

Xét năng lực, uy tín và để phù hợp trong việc hợp nhất báo cáo tài chính toàn ngành và Tổng Công ty, Ban Kiểm soát Công ty kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam,

Trân trọng,/,

TM, BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

PHẦN VI
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn quyết định miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Căn cứ Đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng lao động ngày 10/02/2020 của ông Trần Tuấn Nam, Chủ tịch HĐQT Công ty;
- Căn cứ Công văn số 259/PBHC-HĐQT ngày 06/4/2020 của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (cổ đông sở hữu 75% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung) về việc Giải quyết đơn xin chấm dứt HĐLĐ của Chủ tịch HĐQT Công ty PVFCCo Central;
- Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-PBHC ngày 06/4/2020 của Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP về việc Chấp thuận để ông Trần Tuấn Nam thôi làm người đại diện phần vốn của PVFCCo tại Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung;
- Căn cứ mục b, khoản 3, Điều 26, Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định về việc ông Trần Tuấn Nam thôi giữ chức Chủ tịch và Thành viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 16/4/2020 và phân công ông Nguyễn Văn Quyền Thành viên Hội đồng quản trị tạm thời phụ trách Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 16/4/2020,

Nay tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ phê chuẩn Quyết định về việc ông Trần Tuấn Nam thôi giữ chức Chủ tịch và Thành viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày 16/4/2020,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét, phê chuẩn!

Trân trọng,/,

TM, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

PHẦN VII
BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

I. Báo cáo thực hiện năm 2019

ĐVT: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương + Thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ KT-PL	Tổng cộng
I,	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**	**3,254,400,000**	**424,424,444**	**3,678,824,444**
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	799,151,461	107,918,377	907,069,837
2	TV HĐQT kiêm Giám đốc	869,327,676	117,865,960	987,193,636
3	TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc	789,836,225	101,929,528	891,765,753
4	TV HĐQT kiêm Kế toán trưởng	748,084,638	96,710,580	844,795,218
5	TV HĐQT không chuyên trách	48,000,000	0	48,000,000
II,	**BAN KIỂM SOÁT**	**102,000,000**		**102,000,000**
1	Trưởng Ban Kiểm soát	42,000,000	0	42,000,000
2	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	0	30,000,000
3	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	0	30,000,000
TỔNG CỘNG		**3,356,400,000**	**424,424,444**	**3,780,824,444**

II. Kế hoạch năm 2020

ĐVT: đồng

Stt	Chức danh	Tiền lương + Thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ KT-PL	Tổng cộng
I,	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**	**2,736,000,001**	**360,800,000**	**3,096,800,000**
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	734,150,289	100,968,786	835,119,075
2	TV HĐQT kiêm Giám đốc	698,791,214	96,548,902	795,340,116
3	TV HĐQT kiêm Phó Giám đốc	644,309,827	83,738,728	728,048,555
4	TV HĐQT kiêm Kế toán trưởng	610,748,671	79,543,584	690,292,254
5	TV HĐQT không chuyên trách	48,000,000	0	48,000,000
II,	**BAN KIỂM SOÁT**	**102,000,000**	**0**	**102,000,000**
1	Trưởng Ban Kiểm soát	42,000,000	0	42,000,000
2	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	0	30,000,000
3	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	0	30,000,000
TỔNG CỘNG		**2,838,000,001**	**360,800,000**	**3,198,800,000**
DỰ PHÒNG 10%				**319,880,000**
KẾ HOẠCH NĂM 2020				**3,518,680,000**

TM, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

PHẦN VIII
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

Deloitte.

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ,
Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: +84 24 7105 0000
Fax : +84 24 6288 5678
www.deloitte.com/vn

Số: 0546 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông**
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 02 năm 2020, từ trang 4 đến trang 23, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**100**		**163.208.911.751**	**375.660.197.984**
I.	**Tiền**	**110**	**4**	**16.365.625.963**	**8.396.193.366**
1.	Tiền	111		16.365.625.963	8.396.193.366
II.	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**	**120**	**5**	**40.000.000.000**	**80.000.000.000**
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		40.000.000.000	80.000.000.000
III.	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**130**		**60.191.362.128**	**232.575.695.550**
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	41.641.552.035	195.602.975.042
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	22.180.668.859	35.632.712.500
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	8	1.078.059.814	1.340.008.008
4.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(4.708.918.580)	-
IV.	**Hàng tồn kho**	**140**	**9**	**45.599.875.372**	**54.466.030.547**
1.	Hàng tồn kho	141		45.909.893.214	55.965.245.432
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(310.017.842)	(1.499.214.885)
V.	**Tài sản ngắn hạn khác**	**150**		**1.052.048.288**	**222.278.521**
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	1.052.048.288	222.278.521
B.	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**200**		**40.362.664.329**	**43.158.491.592**
I.	**Các khoản phải thu dài hạn**	**210**		**38.000.000**	**38.000.000**
1.	Phải thu dài hạn khác	216	8	38.000.000	38.000.000
II.	**Tài sản cố định**	**220**		**33.853.490.888**	**35.849.387.264**
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	11	12.629.611.473	14.504.516.175
	- Nguyên giá	*222*		*71.183.185.504*	*70.474.384.595*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*223*		*(58.553.574.031)*	*(55.969.868.420)*
2.	Tài sản cố định vô hình	227	12	21.223.879.415	21.344.871.089
	- Nguyên giá	*228*		*22.256.641.250*	*22.256.641.250*
	- Giá trị hao mòn lũy kế	*229*		*(1.032.761.835)*	*(911.770.161)*
III.	**Tài sản dở dang dài hạn**	**240**		**40.000.000**	**40.000.000**
1.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		40.000.000	40.000.000
IV.	**Tài sản dài hạn khác**	**260**		**6.431.173.441**	**7.231.104.328**
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	10	5.101.999.623	5.491.648.491
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	13	1.329.173.818	1.739.455.837
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)			**203.571.576.080**	**418.818.689.576**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C.	**NỢ PHẢI TRẢ**	**300**		**41.051.457.743**	**255.994.722.377**
I.	**Nợ ngắn hạn**	**310**		**41.051.457.743**	**255.994.722.377**
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	6.911.939.097	196.855.380.703
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	15	17.515.753.183	7.415.711.616
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	1.888.252.348	3.592.189.071
4.	Phải trả người lao động	314		7.696.422.598	6.015.608.564
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	1.936.950.508	8.697.279.184
6.	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		18.181.819	18.181.819
7.	Phải trả ngắn hạn khác	319		1.027.589.278	104.574.343
8.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	30.000.000.000
9.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		4.056.368.912	3.295.797.077
D.	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**400**		**162.520.118.337**	**162.823.967.199**
I.	**Vốn chủ sở hữu**	**410**	**18**	**162.520.118.337**	**162.823.967.199**
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*100.000.000.000*	*100.000.000.000*
2.	Quỹ đầu tư phát triển	418		24.884.718.104	24.884.718.104
3.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		37.635.400.233	37.939.249.095
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	*421a*		*25.737.249.095*	*27.599.613.156*
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	*421b*		*11.898.151.138*	*10.339.635.939*
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	**440**		**203.571.576.080**	**418.818.689.576**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**01**	**20**	**1.947.565.606.154**	**2.369.077.025.946**
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	20.446.134.459	30.276.376.572
3.	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)**	**10**	**20**	**1.927.119.471.695**	**2.338.800.649.374**
4.	Giá vốn hàng bán	11	21	1.863.424.418.125	2.278.738.939.989
5.	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)**	**20**		**63.695.053.570**	**60.061.709.385**
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	2.515.041.129	4.976.463.082
7.	Chi phí tài chính	22		494.388.680	121.429.178
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		*494.388.680*	*121.429.178*
8.	Chi phí bán hàng	25	24	38.573.094.366	39.871.166.813
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	19.775.379.293	17.552.766.891
10.	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+21-(25+26))**	**30**		**7.367.232.360**	**7.492.809.585**
11.	Thu nhập khác	31	25	12.136.024.043	9.372.683.595
12.	Chi phí khác	32	25	13.067.696	128.343.202
13.	**Lợi nhuận khác (40=31-32)**	**40**	**25**	**12.122.956.347**	**9.244.340.393**
14.	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30)**	**50**		**19.490.188.707**	**16.737.149.978**
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	3.513.405.061	5.087.349.698
16.	Chi phí/(thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		410.282.019	(1.678.251.062)
17.	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)**	**60**		**15.566.501.627**	**13.328.051.342**
18.	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**70**	**27**	**1.190**	**1.014**

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 03-DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị: VND

	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I.	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**			
1.	***Lợi nhuận trước thuế***	***01***	***19.490.188.707***	***16.737.149.978***
2.	***Điều chỉnh cho các khoản:***			
	Khấu hao tài sản cố định	02	3.603.596.376	4.787.014.195
	Các khoản dự phòng	03	3.519.721.537	1.499.214.885
	Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(3.413.940.220)	(5.001.917.627)
	Chi phí lãi vay	06	494.388.680	121.429.178
3.	***Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động***	***08***	***23.693.955.080***	***18.142.890.609***
	Giảm/(tăng) các khoản phải thu	09	166.979.275.692	(215.202.592.098)
	Giảm/(tăng) hàng tồn kho	10	10.055.352.218	(34.738.754.282)
	(Giảm)/tăng các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(183.383.632.428)	193.698.293.667
	Tăng chi phí trả trước	12	(29.838.880)	(82.640.537)
	Tiền lãi vay đã trả	14	(520.279.091)	(95.538.767)
	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(5.318.201.619)	(5.382.299.659)
	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(3.109.778.654)	(3.417.262.852)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	***20***	***8.366.852.318***	***(47.077.903.919)***
II.	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ**			
1.	Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(1.607.700.000)	-
2.	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	322.906.273	25.454.545
3.	Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(60.000.000.000)	(175.000.000.000)
4.	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	100.000.000.000	135.000.000.000
5.	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.888.274.006	4.598.256.231
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	***30***	***41.603.480.279***	***(35.376.289.224)***
III.	**LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**			
1.	Tiền thu từ đi vay	33	46.580.225.000	63.370.000.000
2.	Tiền trả nợ gốc vay	34	(76.580.225.000)	(33.370.000.000)
3.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(12.000.900.000)	(8.999.820.000)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***	***(42.000.900.000)***	***21.000.180.000***
	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	**50**	**7.969.432.597**	**(61.454.013.143)**
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	**60**	**8.396.193.366**	**69.850.206.509**
	Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	**70**	**16.365.625.963**	**8.396.193.366**

PHẦN IX
TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, với nội dung như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2019:

Với kết quả kinh doanh năm 2019 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ: 12%/mệnh giá cổ phiếu;
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế: Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 20%;
- Trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch,

Chi tiết phương án:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận năm 2019
1,	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2018 chuyển sang		25,737,249,095
2,	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 dùng để phân phối		15,566,501,627
2,1	Trong đó: LNST vượt so với KH 2019		5,550,501,627
3,	Trích lập các quỹ từ LNST 2019	(3=3,1)	3,668,350,489
3,1	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi, quỹ thưởng ban điều hành Công ty	(3,1=3,1,1+3,1,2+3,1,3)	3,668,350,489
3,1,1	Quỹ phúc lợi	(3,1,1=2*20%*30%)	933,990,098
3,1,2	Quỹ khen thưởng	(3,1,2=2*20%*70%)	2,179,310,228
3,1,3	Quỹ khen thưởng trích vượt KH (Bao gồm cả quỹ thưởng Ban quản lý điều hành)	(3,1,3=2,1*10%)	555,050,163
4,	Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các quỹ	(4=2-3)	11,898,151,138
5,	Tổng lợi nhuận lũy kế đến năm 2019 để chia cổ tức	(5=1+4)	37,635,400,233
6,	Chia cổ tức (bằng tiền mặt)	(6=10tr CP*10,000*12%)	12,000,000,000
	Cổ tức trên mỗi CP (VNĐ/CP)		1,200
7,	Lợi nhuận chuyển sang năm 2020	(7=5-6)	25,635,400,233

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2020:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 12%/mệnh giá cổ phiếu,
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối còn lại trích lập: Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20% của LNST,
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua,

TM, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG
Đ/c: Lô A2, Cụm CN Nhơn Bình, P.Nhơn Bình, TP.Quy Nhơn, T.Bình Định
Đt: 0256.3848488 – Fax: 0256.3848588 – Website: www.pce.vn

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Mã vạch

Số CP sở hữu:

THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC BÁO CÁO, ĐỆ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(chi tiết theo tài liệu và nội dung báo cáo tại đại hội)

1. **Tờ trình Tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

2. **Báo cáo của Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

3. **Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

4. **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

5. **Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

6. **Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

7. **Tờ trình về việc phê chuẩn quyết định miễn nhiệm Thành viên HĐQT Công ty:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

8. **Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2019:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

9. **Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2020:**
   ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

10. **Báo cáo tài chính năm 2019 và Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**
    ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

11. **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:**
    ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

Hướng dẫn biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết được in riêng và áp mã vạch cho từng cổ đông, xin vui lòng KHÔNG tẩy xóa, làm rách hay viết chữ vào phần có in mã vạch.
- Quý vị cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu ✓ vào MỘT trong ba ô lựa chọn ở mỗi nội dung đề nghị biểu quyết.

Xin trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông!

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Quy Nhơn, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung;

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung ngày 30/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội, cụ thể như sau:

1. Thông qua tờ trình về việc phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.
2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính:
   - Sản lượng tiêu thụ: 271.078 tấn, đạt 101% KH năm
   - Doanh thu: 1.942 tỷ đồng, đạt 101% KH năm
   - LN trước thuế: 19,49 tỷ đồng đạt 156% KH năm
   - LN sau thuế: 15,59 tỷ đồng, đạt 156% KH năm
   - Nộp NSNN: 8,29 tỷ đồng đạt 190% KH năm
   - Tỷ lệ chia cổ tức: 12%/năm.
3. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chính:
   - Sản lượng tiêu thụ: 330.500 tấn
   - Doanh thu: 2.536,37 tỷ đồng
   - Lợi nhuận trước thuế: 10,64 tỷ đồng
   - Lợi nhuận sau thuế: 8,51 tỷ đồng
   - Nộp NSNN: 3,99 tỷ đồng
   - Tỷ lệ chia cổ tức: 12%/năm
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.
5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.
6. ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 mà Ban Kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam).

7. Thông qua Tờ trình về việc phê chuẩn quyết định miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, hiệu lực kể từ ngày 16/4/2020.

8. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2019; Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2020.

- Báo cáo thực hiện năm 2019: 3,780,824,444 đồng.
- Kế hoạch năm 2020: 3,518,680,000 đồng.

9. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

10. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận năm 2019
1	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2018 chuyển sang	25,737,249,095
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 dùng để phân phối	15,566,501,627
3	Trích lập các quỹ từ LNST 2019	3,668,350,489
4	Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các quỹ	11,898,151,138
5	Tổng lợi nhuận lũy kế đến năm 2019 để chia cổ tức	37,635,400,233
6	Chia cổ tức (bằng tiền mặt)	12,000,000,000
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2020	25,635,400,233

11. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020, cụ thể:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 12%/mệnh giá cổ phiếu.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối còn lại trích lập: Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20% của LNST.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Điều 2. Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý 100% và có hiệu lực kể từ ngày 30/6/2020.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu VT, Thư ký Cty (LT).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH

Nguyễn Văn Quyền